

Số:142 /2022/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 14 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 ; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2022/TLST-HNGĐ ngày 03/3/2022 về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Chị Nguyễn Hoài N, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thửa đất số 392-10 tờ bản đồ số 04, tổ 14 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

-Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thửa đất số 392-10 tờ bản đồ số 04, tổ 14 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ chung sống với nhau từ năm 2012 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định chứng nhận kết hôn ngày 09/12/2011 . Sau khi kết hôn hai vợ chồng về chung sống tại Thửa đất số 392-10 tờ bản đồ số 04, tổ 14 phường Y, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng có thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn , nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị N, anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận

[2]. Về con chung : Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Gia P (nam), sinh ngày 15/7/2012 và Nguyễn Diệp Bảo C (nữ), sinh ngày 29/4/2017. Ly hôn chị N, anh Đ thống nhất thỏa thuận để chị N là người trực tiếp nuôi 02 con chung là Nguyễn Gia P và Nguyễn Diệp Bảo C. Anh Đ tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho mỗi cháu là 2.000.000 đồng, tổng

cộng là 4.000.000 đồng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản): Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ : Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí : Chị Nguyễn Hoài N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ.

- **Về con chung:** Xác nhận chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ có 02 con chung là Nguyễn Gia P (nam), sinh ngày 15/7/2012 và Nguyễn Diệp Bảo C (nữ), sinh ngày 29/4/2017. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị N, anh Đ về người trực tiếp nuôi dưỡng con sau khi ly hôn như sau: Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Gia P và Nguyễn Diệp Bảo C. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho mỗi cháu là 2.000.000 đồng, tổng cộng là 4.000.000 đồng. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện kể từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác .

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung (gồm động sản, bất động sản):** Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về công nợ:** Chị Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Văn Đ xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ , không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009736 ngày 01/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Hà Đông;
- Chi cục THA dân sự quận Hà Đông;
- UBND xã Nghĩa Thịnh, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định ; Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Thủy

